

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2020/HSST

Ngày: 06/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Văn

Bà Phan Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2020 tại Trại giam Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/HSST-QĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đinh Vũ Q; tên gọi khác: không; sinh ngày 21 tháng 9 năm 1994 tại Quảng Bình; NĐKNKTT: thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh V T, sinh năm 1966 và con bà Đinh Thị Thủy M, sinh năm 1972, ông bà đều trú tại: thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; Gia đình có 02 con, bị cáo là con út trong gia đình, chưa có vợ con. Tiền án: không, tiền sự: ngày 18/6/2014 bị Công an huyện H xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/02/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

2. Đinh Minh V; tên gọi khác: không; sinh ngày 12 tháng 10 năm 1996 tại Quảng Bình; NĐKNKTT: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Minh C, sinh năm 1952 và con bà Đinh

Thị L, sinh năm 1952, ông bà đều trú tại: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; Gia đình có 03 con, bị cáo là con út trong gia đình, chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/3/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Sỹ H. Sinh năm: 1985. Địa chỉ: TDP 11, phường S, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

** Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Phú C. Sinh năm: 1974. Địa chỉ: Nhóm 1, TDP1, phường B, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/01/2020 tại đường Lê Ngọc H thuộc tổ dân phố 11, phường B, tổ tuần tra của Phòng Cảnh sát cơ động – Công an tỉnh Quảng Bình tiến hành kiểm tra hành chính Đinh Vũ Q và Đinh Minh V, phát hiện trong lòng bàn tay phải của Q 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 04 viên nén hình tròn màu hồng, Q và V khai nhận đó là ma túy loại hồng phiến. Nguồn gốc số ma túy: Khoảng 18 giờ ngày 09/01/2020 Đinh Minh V điều khiển xe mô tô BKS 73K3 – 6437 đến gặp Đinh Vũ Q tại khu vực chợ Ga thuộc phường Nam Lý. Cả hai rủ nhau góp mỗi người 150.000 đồng mua ma túy để sử dụng. V chở Q đến khu vực chợ Bắc Lý thấy một người đàn ông không biết rõ lý lịch đứng bên đường, Q nói V dừng xe và trực tiếp hỏi mua ma túy rồi đưa 300.000 đồng cho người đàn ông và lấy 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa 04 viên nén hình tròn màu hồng. Mua được ma túy Q cùng V đang đi tìm nơi để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ tang vật. Vật chứng là 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa 04 viên nén hình tròn màu hồng; Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại xe mô tô BKS 73K3-6437 cho anh Phạm Sỹ H là chủ sở hữu của xe mô tô. Tại Bản kết luận giám định số 71/GĐ-PC 09 ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận mẫu ký hiệu A gửi giám định bên trong chứa 04 viên nén hình tròn màu hồng là Methamphetamine khối lượng 0,388 gam

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKSĐH-MT ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Đinh Vũ Q và Đinh Minh V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát

biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà hai bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm; xử phạt bị cáo Đinh Vũ Q từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù; xử phạt bị cáo Đinh Minh V từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, hai bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phiên tòa hôm nay, hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 09/01/2020 tại TDP 11, phường B, Đinh Vũ Q và Đinh Minh V đã bị bắt quả tang khi có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,388g mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của hai bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án có hai bị cáo cùng đồng phạm tham gia thực hiện hành vi tuy nhiên tính chất đồng phạm chỉ ở mức độ giản đơn. Hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện là cố ý, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của

Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây thiệt hại đến sức khỏe của chính những người sử dụng trái phép chất ma túy, nguy hiểm hơn là người dùng loại ma túy này có thể bị điên loạn. Vì vậy nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Hai bị cáo đều là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận biết pháp luật, mặc dù biết được Methamphetamine là loại ma túy nguy hiểm bị nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ trái phép nhưng do lao vào con đường nghiện ngập để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của cá nhân, hai bị cáo đã tìm mua ma túy cất giấu với mục đích sử dụng.

Hành vi của Đinh Vũ Q và Đinh Minh V đã thực hiện đều tương đương nhau, V là người cù rữ Q đi mua ma túy, nhưng Q thực hiện hành vi khi đang có 01 tiền sự, nhân thân cả hai bị cáo đều chưa có tiền án, hai bị cáo không tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra đã thật thà khai báo, ăn năm hỏi cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để cân nhắc hình phạt tương ứng tại khoản 1 Điều 249 BLHS cho cả hai bị cáo. Đối với bị cáo Q có ông nội Đinh Văn G, bà nội Đinh Thị Q đều là người có công được tặng thưởng Huân, Huy chương nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, mức độ hành vi thì cần áp dụng cho hai bị cáo hình phạt tương đương nhau, cần cách ly hai bị cáo một thời gian để nhằm cải tạo các bị cáo.

Liên quan đến vụ án này, có người đàn ông bán ma túy cho Đinh Vũ Q và Đinh Minh V nhưng không rõ lý lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, hai bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị Đinh Vũ Q và Đinh Minh V.

[4] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định 0,304g (không đầy ba trăm linh bốn gam) được niêm phong trong bì thư số 71/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Vũ Q, Đinh Minh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự cho cả hai bị cáo. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo Q.

Xử phạt bị cáo Đinh Vũ Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/02/2020.

Xử phạt bị cáo Đinh Minh V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/3/2020.

- Tiếp tục tạm giam bị cáo Đinh Vũ Q, Đinh Minh V 45 ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định 0,304g (không phải ba trăm linh bốn gam) được niêm phong trong bì thư số 71/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình.

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2020, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đinh Vũ Q, Đinh Minh V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/6/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*

